

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 135/2018/HS - ST
Ngày 27/6/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Phương Nga

Ông Nguyễn Xuân Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Linh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Kim Dung - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 218/2018/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2018/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hùng L(Tên gọi khác là Đ), Sinh năm: 1992; Nơi cư trú: phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Nguyễn Xuân T(Đã chết) và bà Nguyễn Thị S; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 31/12/2017; tạm giam từ ngày 09/01/2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa “ Có mặt”.

2. Vũ Đức L, Sinh năm: 1998; Nơi cư trú: phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Đức H (Đã chết) và bà Nguyễn Thị C; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 31/12/2017; tạm giam từ ngày 09/01/2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa “ Có mặt”.

3. Triệu Quốc Q, Sinh năm: 1997; Nơi cư trú: phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Triệu Quốc K và bà Nguyễn Thị N; Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 28/11/2017 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị tạm giữ từ ngày

31/12/2017; tạm giam từ ngày 09/01/2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa “ Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19^h ngày 30/12/2017, Nguyễn Hùng L (Đ) tổ chức sinh nhật tại hội quán Hoa Viên, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, có mời một số bạn bè gồm: Vũ Đức L; Triệu Quốc Q; Đặng Thanh T, sinh năm 1999 ở phường N, thị xã B; Trịnh Duy Đ; Nguyễn Việt T, sinh năm 1999, ở xã Q, huyện Q X; Văn Thị Giang, sinh năm 2001 ở phường T, thành phố S; Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1994, ở khu 2 thị trấn T, huyện T; Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1996, ở phường N; Nguyễn Thế V, sinh năm 1997, ở phường Đ; Châu Khắc Hòa, sinh năm 1996, ở phường Đ, thành phố T; Nguyễn Duy H, sinh năm 1998, ở phường N; Nguyễn Thị Q, sinh năm 1994 ở 299 Lê Lợi, thị trấn T, huyện T, Thanh Hóa; Ngô Thanh S, sinh năm 1995 ở phường Q, thành phố T (C và S đến sau). Khoảng 22^h 30' sau khi ăn uống xong Nguyễn Hùng L rủ mọi người đến quán Karaoke Kim Ngân ở phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa để hát Karaoke. Nguyễn Hùng L nảy sinh ý định mua ma túy cho mọi người về phòng hát sử dụng nên trước khi lên phòng hát Hùng L đã gọi Vũ Đức L ra ngoài hành lang quán ăn đưa cho Đức L 5.700.000đ để Đức L mua thuốc lắc về cho mọi người sử dụng. Đức L cầm tiền đến gần quán Karaoke Ngọc Ly đường Tống Duy Tân, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa mua 15 viên thuốc lắc với giá 5.700.000đ của một người thanh niên không quen biết và được người này cho thêm 01 gói Ketamine. Sau khi mua được thuốc lắc Đức L đem về quán Kim Ngân đưa cho Hùng L. Hùng L sử dụng một viên, đưa cho Vũ Đức L 01 viên, Ngô Thanh S 01 viên, Trịnh Duy Đ ½ viên, Đặng Thanh T ½ viên, Nguyễn Duy H 01 viên và một hai người nữa Hùng L không nhớ để mọi người sử dụng thuốc lắc. Số còn lại L để lại trên bàn nói ai cần thì lấy sử dụng. Khoảng 1 tiếng sau Hùng L thấy số thuốc lắc để trên bàn đã hết nên đã ra ngoài hành lang phòng hát đưa cho Triệu Quốc Q 2.000.000đ bảo Q mua thêm thuốc lắc về cho mọi người cùng sử dụng. Q đi đến khu vực phường L, thành phố T mua 6 viên thuốc lắc với giá 2.000.000đ của một đối tượng tên T (chưa xác định được). Sau đó đem về phòng hát Q sử dụng 01 viên còn lại Q để trên bàn ai sử dụng thì lấy. Tiếp sau đó Vũ Đức L thấy có 01 gói Ketamine để trên bàn nên dùng tờ tiền 10.000đ cuộn thành 01 ống hút, sử dụng 01 thẻ nhựa để xào Ketamine (tức chia nhỏ) để cho mọi người sử dụng, chưa kịp sử dụng thì ngay lúc đó khoảng 02h00 ngày 31/12/2017 tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Thanh Hoá, kiểm tra tại phòng số 4, quán Karaoke Kim Ngân, ở phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, phát hiện trong phòng có 12 đối tượng có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy; đồng thời thu giữ được trên mặt bàn trong phòng số 4; 01 đĩa sứ màu trắng trên mặt đĩa có 01 thẻ ATM của ngân

hàng Vietin Bank, 01 hút được cuộn bằng tờ tiền 10.000đ; 01 túi ni lon màu trắng kích thước khoảng (1x1)cm bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 ít chất bột màu trắng được gom lại vào 01 túi nilon có kích thước (3x5)cm (chất bột màu trắng này còn bám dính lại trên mặt đĩa). Thu trên mặt ghế trong phòng số 4: 01 gói nilon màu trắng kích thước khoảng (1x1)cm bên trong chứa 01 viên nén hình tròn màu xanh, một mặt có dập chìm hình chữ W; 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (3x5)cm, bên trong chứa 01 phần của 01 viên nén màu xanh không rõ hình. Khi đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Thanh Hoá đến kiểm tra thì Ngô Thanh S và Nguyễn Thị Q vừa ra khỏi phòng .

Qua xét nghiệm nước tiểu các đối tượng: Nguyễn Hùng L; Vũ Đức L, Triệu Quốc Q, Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị Hồng N, Văn Thị Gi, Nguyễn Việt T, Nguyễn Hoàng A, Đặng Thanh T, Nguyễn Thế V, Trịnh Duy Đ, Ngô Thanh S và Nguyễn Duy H đều dương tính với AMP (Amphetamine) và MDMA (Methylnedioxy Methamphetamine). Riêng Châu Khắc H âm tính (không sử dụng).

Tại kết luận giám định số 20/C54(TT2), ngày 10/01/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an giám định kết luận:

- Phòng bì ký hiệu M1: mẫu chất bột màu trắng trong 02 gói ni lon gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng: 0,169g loại Ketamine.

- Phòng bì ký hiệu M2: mẫu viên nén hình tròn màu xanh trên một mặt có dập chìm hình chữ W trong 01 gói nilon gửi giám định là ma túy; khối lượng: 0,296g loại Methamphetamine và MDMA.

- Phòng bì ký hiệu M3: mẫu một phần viên nén màu xanh trong 01 gói nilon gửi giám định là ma túy; có khối lượng: 0,126g loại: Methamphetamine và MDMA.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho Vũ Đức L và người thanh niên tên T đã bán ma túy cho Triệu Quốc Q. Do cả L và Q đều không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý.

Đối với 0,169g loại Ketamine Công an thu được của Vũ Đức L khi kiểm tra phòng hát. Do khối lượng Ketamine không đủ để xử lý hình sự nên Cơ quan điều tra không khởi tố Vũ Đức L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại bản cáo trạng số 130/CT-VKS - MT ngày 18/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hùng L; Vũ Đức L và Triệu Quốc Q về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b,c khoản 2 Điều 197 BLHS năm 1999;

Tại phiên toà đại diện viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh hoá luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b,c Khoản 2 Điều 197; Điểm p Khoản 1 Điều 46, Điều 33; Điều 20; Điều 53 BLHS; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng L mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù; Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Đức L mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; Đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Quốc Q mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù;

Các bị cáo nhận tội và công nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng và không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận: Vào khoảng 23^h ngày 30/12/2017 Nguyễn Hùng L đã đưa tiền cho Vũ Đức L 5.700.000đ để Đức L mua 15 viên thuốc lắc MDMA, đến 24^h cùng ngày đưa cho Triệu Quốc Q 2.000.000đ để Q mua 06 viên thuốc lắc MDMA mang vào phòng số 4, quán Karaoke Kim Ngân, ở phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa để sử dụng và cho Nguyễn Hùng L, Đặng Thanh T, Trịnh Duy Đ, Nguyễn Việt T, Văn Thị Gi, Nguyễn Thị Hồng N, Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Thế V, Nguyễn Duy H, Nguyễn Thị Quỳnh C và Ngô Thanh S sử dụng. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai các bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Nguyễn Hùng L; Vũ Đức L và Triệu Quốc Q có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Do các bị cáo tổ chức sử dụng chất ma túy cho nhiều người, và trong số đó có người chưa thành niên là chị Văn Thị Gi sinh ngày 12/01/2001, nên các bị cáo phải chịu tình tiết định khung theo quy định tại Điểm b và điểm c Khoản 2 Điều 197 BLHS năm 1999 như cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Tội phạm về ma túy và tệ nạn nghiện hút ma túy đã và đang ảnh hưởng đến các lĩnh vực của cuộc sống xã hội. Vì ma túy gây tác hại đến sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, kiệt quệ về kinh tế và phá vỡ hạnh phúc gia đình. Ngoài ra, ma túy còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác và gây lan truyền căn bệnh HIV/AIDS. Ma túy là mặt hàng Nhà nước ta đặc biệt nghiêm cấm, bất luận người nào phạm tội về ma túy đều phải trừng trị rất nghiêm khắc. Các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và sự trừng trị nghiêm khắc đó, biết rõ hậu quả về hành vi phạm tội. Nhưng xem thường pháp luật, thiếu trách nhiệm với xã hội và chính gia đình mình.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của nhà nước. Ngoài ra tội phạm này còn xâm phạm trật tự xã hội, ảnh hưởng sức khỏe người khác nên cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Vai trò và trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Hùng L là người khởi xướng việc sử dụng ma túy, là người đưa tiền cho Vũ Đức L và Triệu Quốc Q đi mua ma túy, sau khi mua được ma túy Hùng L là người đưa ma túy cho các đối tượng có mặt tại phòng hát karaoke để sử dụng. Các bị cáo Đức L và Q cũng là người thực hiện hành vi một cách tích cực, sau khi nhận tiền từ Hùng L các bị cáo đã đi mua ma túy, bị cáo Hùng L còn là người chuẩn bị đĩa sứ, ống hút để thực hiện việc sử dụng ma túy. Do đó bị cáo Nguyễn Hùng L là người có vai trò chính sau đó đến bị cáo Vũ Đức L, bị cáo Q có vị trí thấp hơn hai bị cáo Hùng L và Đức L là phù hợp. Với tính chất của vụ án thì việc cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cả ba bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Q mặc dù không có tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo có tiền sự về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, điều đó chứng tỏ bị cáo không chịu rèn luyện bản thân xem thường pháp luật. Mặc dù bị cáo Q có vai trò thấp hơn bị cáo Đức L, nhưng do bị cáo Q có tiền sự về hành vi nêu trên nên khi quyết định hình phạt cần xem xét mức án của bị cáo Q và bị cáo Đức L bằng nhau là phù hợp.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cả 3 bị cáo đều khai báo thành khẩn nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ một phần TNHS cho các bị cáo.

[7] Vật chứng: Đối với vật chứng thu được là số ma túy đã được niêm phong là vật Nhà nước cấm lưu hành. Đối với vật chứng là một đĩa sứ, 01 thẻ ATM của ngân hàng VietinBank01 không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với tờ tiền 10.000đ(mười ngàn đồng) làm ống hút là phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b,c Khoản 2 Điều 197; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS năm 1999; Khoản 1, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hùng L, Vũ Đức L và bị cáo Triệu Quốc Q phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Nguyễn Hùng L 09 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Xử phạt: Vũ Đức L 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Xử phạt: Triệu Quốc Q 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ một phong bì ma túy niêm phong số 20/C54(TT2) của Viện Khoa học hình sự; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ ATM của Ngân hàng VietinBank. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 10.000đ (Mười ngàn đồng), theo biên bản giao nhận vật chứng số 137 ngày 11 tháng 6 năm 2018 giữa Công an thành phố Thanh Hoá và Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thanh hoá.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thị Tân